

Số: /KH-SCT

Quảng Ngãi, ngày 12 tháng 01 năm 2021

KẾ HOẠCH

Thực hiện kế hoạch số 136/KH-UBND ngày 16/11/2020 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 124/NQ-CP ngày 03/9/2020 của Chính phủ và Chương trình hành động số 37-CTr/TU ngày 26/3/2019 của Tỉnh ủy Quảng Ngãi thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 22/3/2018 của Bộ Chính trị về định hướng xây dựng chính sách phát triển công nghiệp quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

Thực hiện Kế hoạch số 136/KH-UBND ngày 16/11/2020 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 124/NQ-CP ngày 03/9/2020 của Chính phủ và Chương trình hành động số 37-CTr/TU ngày 26/3/2019 của Tỉnh ủy Quảng Ngãi thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 22/3/2018 của Bộ Chính trị về định hướng xây dựng chính sách phát triển công nghiệp quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Sở Công Thương Quảng Ngãi xây dựng Kế hoạch thực hiện, cụ thể như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

- Xác định nhiệm vụ cụ thể của các phòng, đơn vị thuộc Sở nhằm triển khai hoàn thành các mục tiêu trong Chương trình hành động số 37-CTr/TU và Kế hoạch số 136/KH-UBND.
- Triển khai thực hiện có hiệu quả, kịp thời các nhiệm vụ được xác định trong Kế hoạch số 136/KH-UBND của UBND tỉnh Quảng Ngãi và đảm bảo đúng định hướng của Tỉnh ủy Quảng Ngãi được đề ra trong Chương trình hành động số 37-CTr/TU.

2. Yêu cầu

- Đảm bảo phân công nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng và có sự phối hợp chặt chẽ giữa các phòng, đơn vị trực thuộc Sở Công Thương và các cơ quan, đơn vị liên quan trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch số 136/KH-UBND.
- Xây dựng, tham mưu ban hành các kế hoạch, chính sách đã được đề ra trong Kế hoạch số 136/KH-UBND đảm bảo giải quyết được các vấn đề thực tiễn, có tính khả thi cao khi áp dụng vào thực tế.
- Định kỳ hàng năm tiến hành rà soát, tổng hợp kết quả thực hiện của các cơ quan, đơn vị liên quan. Định kỳ 3 năm, 5 năm tổ chức sơ kết, tổng kết để đánh giá toàn diện việc triển khai thực hiện Kế hoạch. Kịp thời điều chỉnh, bổ sung, cập nhật các nhiệm vụ, giải pháp mới, đảm bảo đạt kết quả, hiệu quả trong quá trình

triển khai nhằm đạt được các mục tiêu đã hoạch định, đáp ứng yêu cầu thực tiễn đặt ra.

II. Nội dung thực hiện

1. Phân bố không gian công nghiệp và chuyển dịch cơ cấu công nghiệp

a) Xây dựng, hoàn thiện và triển khai thực hiện Chương trình hỗ trợ đầu tư hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025.

- Chủ trì thực hiện: phòng Quản lý Công nghiệp.
- Phối hợp thực hiện: các phòng, đơn vị thuộc Sở.
- Thời gian thực hiện: giai đoạn 2021-2025.

b) Triển khai thực hiện Quyết định 1894/QĐ-UBND ngày 12/12/2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Chương trình khuyến công tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-2025.

- Chủ trì thực hiện: Phòng Quản lý Công nghiệp, Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại.

- Phối hợp thực hiện: các phòng, đơn vị thuộc Sở.
- Thời gian thực hiện: giai đoạn 2021-2025.

c) Xây dựng và hoàn thiện Đề án tái cơ cấu ngành công nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Chủ trì thực hiện: phòng Kế hoạch – Tài chính - Tổng hợp
- Phối hợp thực hiện: các phòng, đơn vị thuộc Sở.
- Thời gian thực hiện: năm 2021.

d) Chủ động phối hợp với Bộ Công Thương trong việc xây dựng, trình duyệt, triển khai thực hiện Đề án Quy hoạch Trung tâm lọc hóa dầu và năng lượng quốc gia tại KKT Dung Quất

- Chủ trì thực hiện: phòng Kế hoạch – Tài chính - Tổng hợp
- Phối hợp thực hiện: các phòng, đơn vị thuộc Sở.
- Thời gian thực hiện: giai đoạn 2021-2025.

2. Xây dựng chính sách và phát triển các ngành công nghiệp ưu tiên

a) Xây dựng, hoàn thiện và triển khai Đề án Phát triển công nghiệp hỗ trợ tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Chủ trì thực hiện: phòng Kế hoạch – Tài chính - Tổng hợp
- Phối hợp thực hiện: các phòng, đơn vị thuộc Sở.
- Thời gian thực hiện: hoàn thiện, trình phê duyệt trong năm 2021; triển khai thực hiện giai đoạn 2021-2025.

b) Xây dựng, hoàn thiện và triển khai thực hiện Chương trình Xúc tiến thương mại tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2021-2025; trong đó chú trọng xây dựng kế hoạch xúc tiến thương mại, tiếp cận thị trường xuất khẩu mới đối với các sản

phẩm của ngành công nghiệp dệt may - da giày, các sản phẩm công nghiệp chủ lực của tỉnh.

- Chủ trì thực hiện: phòng Quản lý Thương mại, Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại.

- Phối hợp thực hiện: các phòng, đơn vị thuộc Sở.

- Thời gian thực hiện: hoàn thiện, trình phê duyệt trong năm 2021; triển khai thực hiện giai đoạn 2021-2025.

c) Khảo sát, đánh giá và xây dựng danh mục sản phẩm công nghiệp chủ lực thuộc lĩnh vực cơ khí, luyện kim, điện tử và các sản phẩm lợi thế khác.

- Chủ trì thực hiện: phòng Quản lý Công nghiệp.

- Phối hợp thực hiện: các phòng, đơn vị thuộc Sở.

- Thời gian thực hiện: năm 2021.

d) Triển khai, quản lý, giám sát thực hiện hợp phần quy hoạch phát triển điện lực tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2016-2025, có xét đến năm 2035, đảm bảo nhu cầu điện cho phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Chủ trì thực hiện: phòng Quản lý Năng lượng.

- Phối hợp thực hiện: các phòng, đơn vị thuộc Sở.

- Thời gian thực hiện: thực hiện thường xuyên hàng năm.

e) Tiếp tục tham mưu, triển khai thực hiện dự án cấp điện nông thôn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-2025.

- Chủ trì thực hiện: phòng Quản lý Năng lượng

- Phối hợp thực hiện: các phòng, đơn vị thuộc Sở.

- Thời gian thực hiện: thực hiện thường xuyên hàng năm.

f) Phối hợp, hỗ trợ các nhà đầu tư khảo sát, đầu tư các dự án năng lượng gió, năng lượng mặt trời để phát điện tại các khu vực có tiềm năng.

- Chủ trì thực hiện: phòng Quản lý Năng lượng.

- Phối hợp thực hiện: các phòng, đơn vị thuộc Sở.

- Thời gian thực hiện: thực hiện thường xuyên hàng năm

g) Phối hợp, hỗ trợ nhà đầu tư thực hiện các dự án điện khí thuộc Trung tâm điện lực Dung Quất tại KKT Dung Quất.

- Chủ trì thực hiện: phòng Quản lý Năng lượng

- Phối hợp thực hiện: các phòng, đơn vị thuộc Sở.

- Thời gian thực hiện: thực hiện thường xuyên hàng năm.

3. Xây dựng chính sách tạo lập môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi cho phát triển công nghiệp.

a) Xây dựng Trung tâm kỹ thuật hỗ trợ phát triển công nghiệp địa phương

trên cơ sở nâng cấp, bổ sung chức năng, nhiệm vụ, sắp xếp lại Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại Quảng Ngãi.

- Chủ trì thực hiện: Văn phòng Sở.

- Phối hợp thực hiện: các phòng, đơn vị thuộc Sở.

- Thời gian thực hiện: thực hiện sau khi có hướng dẫn của các bộ, ngành của Trung ương.

b) Chủ trì tham mưu cơ chế, chính sách ưu đãi, hỗ trợ và thu hút đầu tư đặc thù của tỉnh để phát triển các Cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì thực hiện: phòng Quản lý Công nghiệp.

- Phối hợp thực hiện: các phòng, đơn vị thuộc Sở.

- Thời gian thực hiện: Năm 2021-2022.

c) Phối hợp cùng Sở Khoa học và Công nghệ hướng dẫn, kiểm tra việc thực thi hệ thống quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật và pháp luật về sở hữu công nghiệp trong ngành công nghiệp. Tăng cường công tác thanh tra về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng và sở hữu công nghiệp trong lĩnh vực công nghiệp để đảm bảo sản xuất kinh doanh ổn định, an toàn và thị trường lành mạnh.

- Chủ trì thực hiện: phòng Kỹ thuật an toàn – Môi trường.

- Phối hợp thực hiện: các phòng, đơn vị thuộc Sở.

- Thời gian thực hiện: thường xuyên hàng năm.

4. Chính sách phát triển doanh nghiệp công nghiệp

- Phối hợp cùng Sở Kế hoạch và Đầu tư, BQL KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi, UBND các huyện, thị xã, thành phố hoàn thiện, bổ sung cơ chế, chính sách khuyến khích đầu tư, thu hút các nhà đầu tư kinh doanh hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội tại các KCN, CCN, thay đổi phương thức đầu tư hạ tầng KCN, CCN từ chủ yếu sử dụng nguồn vốn NSNN sang khuyến khích kêu gọi nguồn vốn từ các doanh nghiệp đầu tư, kinh doanh hạ tầng kỹ thuật; Tập trung hỗ trợ các nhà đầu tư và kinh doanh hạ tầng KCN như: KCN - Đô thị - Dịch vụ VSIP Quảng Ngãi, Khu Đô thị - công nghiệp Dung Quất (giai đoạn 1), KCN Bình Hòa - Bình Phước và cùng với các nhà đầu tư kêu gọi, thu hút các dự án đầu tư thứ cấp vào các KCN, CCN đạt hiệu quả.

- Chủ trì thực hiện: phòng Kế hoạch – Tài chính - Tổng hợp.

- Phối hợp thực hiện: các phòng, đơn vị thuộc Sở.

5. Nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng, hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước, phát huy quyền làm chủ của nhân dân trong xây dựng và triển khai thực hiện chính sách phát triển công nghiệp

a) Thường xuyên, kịp thời tham mưu UBND tỉnh xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, hướng dẫn thực hiện các văn bản pháp luật liên quan đến lĩnh vực công nghiệp, phát triển công nghiệp.

- Chủ trì thực hiện: các phòng thuộc Sở (*theo chức năng, nhiệm vụ được giao*).

- Thời gian thực hiện: thường xuyên hàng năm.

b) Đẩy mạnh phổ biến, tuyên truyền về vai trò và nội dung của chính sách phát triển công nghiệp. Xây dựng và tổ chức thực hiện chính sách phát triển công nghiệp phải được đưa vào nội dung lãnh đạo quan trọng của cấp ủy đảng.

- Các phòng, đơn vị thuộc Sở thực hiện thường xuyên, hàng năm.

III. Tổ chức thực hiện

1. Các Phòng, đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ và phân công chủ trì, phối hợp thực hiện những nội dung trong Kế hoạch này có trách nhiệm tổ chức thực hiện nghiêm túc, đảm bảo chất lượng, đúng tiến độ đề ra.

2. Định kỳ trước ngày 20/11 hàng năm, các Phòng, đơn vị được giao nhiệm vụ có trách nhiệm báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch về Phòng Quản lý Công nghiệp để tổng hợp, tham mưu báo cáo theo quy định.

3. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh cần điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp, các Phòng, đơn vị chủ động phối hợp với Phòng Quản lý Công nghiệp để báo cáo Giám đốc Sở xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Các PGĐ Sở;
- Các Phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, QLCN.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Đức Huy